UBND THÀNH PHÓ HÀ NỘI SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KỲ KIẾM TRA KHẢO SÁT HỌC SINH LỚP 12 THPT NĂM HỌC 2022 - 2023 Bài kiểm tra môn: KHOA HỌC XÃ HỘI Môn kiểm tra thành phần: GIÁO DỤC CÔNG DÂN

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 04 trang)

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát để

| Họ và tên học sinh : | Số báo danh : Mã đề 301 | | | | |
|---|---|--|--|--|--|
| Câu 81. Theo quy định của pháp luật, về cơ hội l | học tập thì mọi công dân đều được | | | | |
| A. hưởng mọi ưu đãi. | B. tru tiên tuyển sinh. | | | | |
| C. đối xử bình đẳng. | D. bảo lưu vĩnh viễn. | | | | |
| Câu 82. Tại thời điểm tổ chức bầu cử đại biểu H bầu cử khi | iội đồng nhân dân các cấp, cử tri không vi phạm nguyên tắc | | | | |
| A. công khai nội dung phiếu bầu. | B. bỏ phiếu thay cho người khác. | | | | |
| C. gửi phiếu bầu qua đường bưu điện. | D. độc lập lựa chọn ứng cử viên. | | | | |
| Câu 83. Cá nhân, tổ chức sử dụng đúng các quy hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây? | yền của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép là thực | | | | |
| A. Áp dụng pháp luật. | B. Sử dụng pháp luật. | | | | |
| C. Thi hành pháp luật. | D. Tuân thủ pháp luật. | | | | |
| Câu 84. Theo quy định của pháp luật, trên phươ bình đẳng trong việc tham gia | ng diện chính trị, công dân thuộc các dân tộc Việt Nam đều | | | | |
| A. đầu tư tài chính. | B. nghi thức tôn giáo. | | | | |
| C. bộ máy nhà nước. | D. lễ hội truyền thống. | | | | |
| Câu 85. Theo quy định của pháp luật, người làm | nhiệm vụ chuyển, phát thư tín, điện tín phải | | | | |
| A. tiêu hủy thư thất lạc. | B. kiểm soát nội dung thư. | | | | |
| C. chuyển đến tay người nhận. | D. niêm yết tài liệu mật. | | | | |
| Câu 86. Pháp luật được áp dụng đối với tất cả m đặc trưng nào sau đây? | ọi người, trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội là thể hiện | | | | |
| A. Tính quy phạm phổ biến. | B. Sự bảo mật thông tin. | | | | |
| C. Tính bất biến nội dung. | D. Sự chặt chẽ về hình thức. | | | | |
| Câu 87. Một trong những nội dung của bình đẳn pháp luật đều phải. | g trước pháp luật là bất kì công dân nào có hành vi vi phạm | | | | |
| A. thực hiện việc kháng cáo. | B. có người thân giám hộ. | | | | |
| C. bị xét xử lưu động. | D. chịu trách nhiệm pháp lí. | | | | |
| Câu 88. Một trong những dấu hiệu của vi phạm j | pháp luật là người thực hiện hành vi vi phạm | | | | |
| A. cần phản cung. B. phải có lỗi. | C. phải bảo lãnh. D. cần giám định. | | | | |
| Câu 89. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, c | ạnh tranh giữ vai trò nào sau đây? | | | | |
| A. San bằng các nguồn thu nhập. | B. Kích thích lũng đoạn thị trường. | | | | |
| C. Động lực phát triển kinh tế. | D. Chia đều lợi nhuận thường niên. | | | | |
| Câu 90. Theo quy định của pháp luật, công dân c | chỉ được vào chỗ ở của người khác khi | | | | |
| A. có hộ chiếu công vụ. | B. đã cải chính hộ tịch. | | | | |
| C. cần thẩm tra lí lịch. | D. được người đó cho phép. | | | | |
| | | | | | |

Câu 91. Công dân trực tiếp thảo luận, góp ý kiến đối với các công việc chung của đất nước, của địa phương trong tất cả các lĩnh vực của đời sông xã hội là thực hiện quyền tham gia B. xử lí truyền thông và báo chí. A. quản lí nhà nước và xã hội. D. tố cáo tập thể và khiếu nại. C. tổ chức đàm thoại và biểu tình. Câu 92. Tiến tệ dùng để chi trả sau khi giao dịch, mua bán hàng hóa là thực hiện chức năng A. phương tiện cất trữ. B. phương tiện thanh toán. C. phương tiên điều phối. D. phương tiện cung ứng. Câu 93. Công dân tạo ra tác phẩm nghệ thuật là thực hiện nội dung quyền A. kiểm đinh. B. ứng dụng. C. sáng tạo. D. chuyển nhượng. Câu 94. Cá nhân tham gia hoạt động vui chơi, giải trí là thực hiện quyển B. tư thâm tra. D. được phát triển. A. tự phản biện. C. được giám định. Câu 95. Theo quy định của pháp luật, công dân được bình đẳng trong thực hiện quyền lao động khi tự do B. tìm việc làm phù hợp. A. định đoạt tài sản công. C. sản xuất mọi loại hàng hóa. D. thay đổi nội dung thoả ước. Câu 96. Theo quy định của pháp luật, nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện Kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang thì không ai bị A. uy hiệp. B. đánh. C. de doa. D. băt. Câu 97. Một trong những nội dung của bình đẳng trong kinh doanh thể hiện ở việc các loại hình doanh nghiệp đều được A. chủ động mở rộng quy mô. B. thao túng giá cả thị trường. D. tự do lựa chọn mức thuế. C. triệt tiêu quan hệ cung cầu. Câu 98. Một trong những nội dung của bình đẳng trong hôn nhân và gia đình là giữa vợ, chông không được B. lưa chon chỗ ở. A. chăm sóc con cái. C. sử dụng bạo lực. D. có tài sản riêng. Câu 99. Một trong những mục đích của việc áp dụng trách nhiệm pháp lí là A. thay đổi tất cả quyền nhân thân. B. duy trì tỉ lệ lạm phát. C. kiểm chế việc làm trái pháp luật. D. xóa bỏ hoạt động cạnh tranh. Câu 100. Mục đích của việc giải quyết khiếu nại là khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp đã bị xâm phạm của người B. bị khiêu nại. C. tố cáo. D. bi tô cáo. A. khiêu nai. Câu 101. Thị trường không thực hiện chức năng nào sau đây? A. Kich thich tiêu dùng. B. Xóa bỏ canh tranh. D. Hạn chế sản xuất. C. Cung cấp thông tin. Câu 102. Người có thẩm quyền áp dụng pháp luật khi thực hiện hành vi nào sau đây? A. Đề xuất cải cách hành chính. B. Cấp giấy đăng kí kết hôn. C. Chất vấn đại biểu Quốc hội. D. Chủ động tham gia ứng cử. Câu 103. Theo quy định của pháp luật, công dân vi phạm quyền bình đẳng giữa các dân tộc khi A. bài trừ mê tín dị đoan. B. đóng góp xây dựng văn bản luật. C. khôi phục làng nghề truyền thống. D. phân biệt trình độ phát triển. Câu 104. Một trong những mặt tích cực của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa là A. đây mạnh gian lận thương mại. B. tăng cường mọi nguồn thu nhập. C. khuyến khích đầu cơ tích trữ. D. hội nhập kinh tế quốc tế. Câu 105. Công dân thực hiện quyền tố cáo trong trường hợp bị A. hành hung gây thương tích. B. điều chuyển công tác. C. cắt giảm tiên lương. D. xử phạt trái quy định.

| Câu 106. Quyền được phát triển không thể hiện ở việc mọi công dân đều được | | | | | | | |
|---|-------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------|--|--|--|--|
| A. miễn phí tất cả các đ | dịch vụ. | B. tham gia bảo hiểm y tế. | | | | | |
| C. bồi dưỡng để phát tr | riển tài năng. | D. hưởng đời sống tinh thần đầy đủ. | | | | | |
| Câu 107. Theo quy định củ | a pháp luật, công dân vi phạn | n pháp luật hành chính khi | thực hiện hành vi nào sau đây? | | | | |
| A. Giao hàng không đứ | ing địa chi. | B. Cướp đoạt tài sản công dân. | | | | | |
| C. Tổ chức sản xuất m | a túy. | D. Lùi xe trên đường cao tốc. | | | | | |
| Câu 108. Công dân viết bài gửi đăng báo để phản ánh tình trạng một số doanh nghiệp ở địa phương có hành vi xả thải chưa qua xử lí gây ô nhiễm môi trường là thực hiện quyền nào sau đây? | | | | | | | |
| A. Quản lí trực tuyến. | | B. Tự do ngôn luận. | | | | | |
| C. Tổ chức thông cáo b | báo chí. | D. Chủ động xử lí truyền thông. | | | | | |
| Câu 109. Công chức nhà | nước thực hiện quyền khiếu | nại khi họ là đối tượng b | i | | | | |
| A. nhận tin nhắn đe dọ | a. | B. cưỡng đoạt tài sản cá | nhân. | | | | |
| C. phát tán bí mật đời t | tur. | D. buộc thôi việc không | lí do. | | | | |
| Câu 110. Nhân viên bưu chính không vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện tín khi tự ý thực hiện hành vì nào sau đây đối với khách hàng? | | | | | | | |
| A. Đồng loạt chia sẻ đi | ện tín. | B. Tính sai cước phí vận | B. Tính sai cước phí vận chuyển. | | | | |
| C. Giao thư không đún | g địa chi. | D. Sao chép nội dung th | D. Sao chép nội dung thư. | | | | |
| Câu 111. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh X đã tổ chức học tập chuyên để bình đẳng giới cho học sinh trong toàn tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh X đã tạo điều kiện để học sinh thực hiện quyền nào sau đây? | | | | | | | |
| A. Tự phán quyết. | B. Được bảo trợ. | C. Được phát triển. | D. Tự định đoạt. | | | | |
| Câu 112. Khi có bằng cử nhân, anh A thành lập công ty tư nhân, anh K là người dân tộc thiểu số về công tác tại trường dân tộc nội trú nơi anh học trước đây. Nhiều năm sau, việc anh A và anh K cùng ứng cử để được bầu làm đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp là thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc ở phương diện nào sau đây? | | | | | | | |
| A. Giáo dục. | B. Kinh tế. | C. Văn hóa. | D. Chính trị. | | | | |
| Câu 113. Tại một điểm bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, anh D phát hiện chị K sao chép đúng nội dung phiếu bầu của chị A nên đã yêu cầu chị K dừng việc làm này lại. Tuy nhiên chị K đã bỏ lá phiếu của mình và của chị A vào hòm phiếu rồi ra về. Anh D, chị A và chị K cùng vi phạm nguyên tắc bầu cử nào sau đây? | | | | | | | |
| | B. Phổ thông. | | | | | | |
| Câu 114. Tại phường X, khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, anh M và dân cư trong phường đều được cấp căn cước công dân gắn chip là thể hiện đặc trưng nào sau đây của pháp luật? | | | | | | | |
| | | B. Tính quy phạm phổ biến. | | | | | |
| C. Tính độc lập tuyệt đối. | | D. Tính đồng bộ về hình thức. | | | | | |
| Câu 115. Để ngăn cản anh A không chơi với đám bạn xấu, ông P là bố anh A đã ép buộc anh A phải cách ly một mình tại căn nhà bỏ trống đồng thời khóa cửa để anh A không thể ra ngoài. Hai ngày sau đó, mẹ anh A phát hiện con có dấu hiệu suy nhược cơ thể nên bà đưa anh A đến trung tâm y tế. Ông P đã vi phạm quyền nào sau đây của công dân? | | | | | | | |
| A. Bất khả xâm phạm v | về thân thể. | B. Bất khả xâm phạm về chỗ ở. | | | | | |
| C. Được bảo đảm bí m | ật đời tư. | D. Được bảo hộ về danh tính. | | | | | |
| Câu 116. Sau khi tốt nghiên đại học anh S nôn hồ sự đặng kí kinh doạnh mặt hàng thời trang, chi O nôn hồ | | | | | | | |

Câu 116. Sau khi tôt nghiệp đại học, anh S nộp hô sơ đăng kí kinh doanh mặt hàng thời trang, chị Q nộp hô sơ thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Anh S và chị Q đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây?

| A. Sử dụng pháp luật. | B. Áp dụng pháp luật. |
|---|------------------------|
| C. Sửa đổi pháp luật. | D. Thực thi pháp luật. |

Câu 117. Các anh S, H, N và chị M cùng là công nhân một công ty. Do có việc bận, anh S nhờ anh H mang quà của công ty đến nhà chị M. Vì chị M đi vắng và không khóa cửa, anh H đã mở cửa vào nhà và để quà trên bàn ăn. Khi quay ra, thấy anh Q nhân viên bưu chính để thư của chị M ở cửa nhà chị, tò mò anh H đã bóc thư ra đọc và mang về công ty. Nhìn thấy lá thư của chị M, anh N đã chụp nội dung lá thư đó và đăng lên mạng xã hội. Sau khi bị chị M phát hiện, anh H yêu cầu anh N cùng mình công khai xin lỗi chị. Cho là anh H gây khó dễ với mình, nhân lúc anh H đi vắng, anh N đã lên vào nhà anh H và để máy tính mà anh S nhờ sửa hộ trong nhà anh H. Sau đó, anh N tung tin anh H ăn trộm máy tính của anh S. Những ai sau đây cùng vi phạm quyền được pháp luật bảo đảm an toàn về thư tín, điện thoại, điện tín và bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân?

A. Anh H và anh Q. B. Anh Q và anh S. C. Anh N và anh S. D. Anh H và anh N.

Câu 118. Vợ chồng anh A, chị M sống cùng mẹ đẻ của anh A là bà Q. Nghi ngờ chị M bí mật rút tiền tiết kiệm của hai vợ chồng đưa cho mẹ chị là bà K, sẵn có bất đồng từ trước nên anh A đã ép buộc chị M bỏ việc cơ quan. Lo sợ con dâu đòi li hôn, vốn có hiềm khích với bà K nên khi nghe hàng xóm của bà K tung tin bà K kinh doanh tín dụng đen, bà Q đã chia sẽ rộng rãi thông tin đó nhằm gây sức ép với chị M. Vì uy tín của mình bị ảnh hưởng nghiêm trọng, bà K đã đến khu dân cư nơi vợ chồng anh A sinh sống có những lời lẽ xúc phạm anh A và ép chị M li hôn với anh A. Những ai sau đây vi phạm nội dung bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

A. Anh A và chị M.

B. Anh A và bà K.

D. Anh A, chi M và bà O.

C. Bà Q, bà K và chị M.

Câu 119. Tại một cơ quan hành chính Nhà nước có bà H là giám đốc; chị G là kế toán; anh M là công chức phòng tài vụ. Bị anh M phát hiện việc bà H lấy tiền của cơ quan để sử dụng vào mục đích riêng nên bà đã chỉ đạo chị G tạo bằng chứng vu khống anh M mắc lỗi nghiêm trọng. Sau đó, bà H căn cứ vào đó ra quyết định kỉ luật buộc thôi việc đối với anh M. Đúng thời điểm này, anh T là em trai của anh M làm đội trưởng đội quản lý thị trưởng, phát hiện con gái bà H là chị S có cửa hàng thuốc tân dược trên địa bàn mình quản lý, nên anh T đã đe dọa chị S. Bức xúc vì đã đưa đủ số tiền 20 triệu đồng theo yêu cầu của anh T nhưng chị S vẫn bị anh T lập biên bản và ra quyết định xử phạt không đúng với lỗi vi phạm trong hoạt động kinh doanh, chị S đã thuê anh X đánh anh T trọng thương. Hành vi của chủ thể nào sau đây có thể vừa bị khiếu nại vừa bị tố cáo?

A. Bà H và chị G.

B. Chị S, anh T và chị G.

C. Bà H và anh T.

D. Anh T, anh M và chị S.

Câu 120. Các anh P, V, K, M cùng làm việc tại một doanh nghiệp và đều sinh sống tại địa bàn X. Một lần anh P mượn xe ô tô của anh V và làm vỡ gương xe. Đang cần tiền trả nợ, anh V đã ép buộc anh P phải bồi thường với số tiền lớn. Anh P cho rằng anh V không thiện chí nên hai anh xảy ra xô xát. Chứng kiến sự việc, anh K vào can ngăn và bị anh P vô ý đẩy anh K ngã dẫn đến mất sức lao động vĩnh viễn. Một thời gian sau, thông qua anh M, anh K biết người cho mình thuê nhà ở chính là mẹ đẻ của anh P nên anh K đã không trả tiền thuê nhà theo hợp đồng để buộc anh P phải chi trả đủ tiền viện phí và tiền trợ cấp cho mình như đã thỏa thuận. Do anh P chưa thực hiện đúng những điều cam kết nên anh K tạo tình huống nhờ anh M bí mật đưa cháu S ba tuổi là con anh P gửi về quê anh M. Sau hai ngày không được gặp bố mẹ, cháu S hoảng loạn tinh thần phải nhập viện điều trị dài ngày. Những ai sau đây đồng thời vi phạm pháp luật hình sự và pháp luật dân sự?

A. Anh P, anh V và anh M.

C. Anh P và anh K.

B. Anh V và anh K.D. Anh K, anh V và anh M.

----- HÉT -----

| Câu | Ð/a | Câu | Ð/a | Câu | Ð/a | Câu | Ð/a |
|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| 81 | С | 91 | А | 101 | В | 111 | С |
| 82 | D | 92 | В | 102 | В | 112 | D |
| 83 | В | 93 | С | 103 | D | 113 | А |
| 84 | С | 94 | D | 104 | D | 114 | В |
| 85 | С | 95 | В | 105 | А | 115 | А |
| 86 | А | 96 | D | 106 | А | 116 | А |
| 87 | D | 97 | А | 107 | D | 117 | D |
| 88 | В | 98 | С | 108 | В | 118 | В |
| 89 | С | 99 | С | 109 | D | 119 | С |
| 90 | D | 100 | А | 110 | В | 120 | С |